TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T O **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11 /2024/QĐST-DS	*T O, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463; khoản, Điều 466; Điều 467, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 10/2024/TLST- DS ngày 02/02/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: NGÂN HÀNG X;** Trụ sở: Số 16 T, phường T, quận K, TP. Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: **Ông Lưu Q.T** - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**;** Đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Q.A - Chức vụ: Chuyên viên (Theo Giấy ủy quyền số: 3046/2023/UQ-BVB ngày 27/4/2023 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng X).

- Bị đơn:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm: 1979; *CMND số:* ######## do Công an thành phố X cấp ngày 23/07/2013.

2. Bà Hoàng Thị D, sinh năm: 1980; *CMND số:* ######## do Công an tỉnh X (nay là thành phố X) cấp ngày 06/02/2006.

Cùng có HKTT và trú tại: Đội 6, thôn M, xã C, huyện T O, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đào Đức T, sinh năm 1972 Địa chỉ: số 151 K, phường K, T, Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Lê Văn D, sinh năm 2014; Người đại diện cho cháu Dương: Ông Lê Văn H và bà Hoàng Thị D (bố mẹ đẻ cháu Dương); *Cùng HKTT và trú tại:* Đội 6, thôn M, xã C, huyện T O, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Hai bên xác nhận các nội dung sau: Ông Lê Văn H và bà Hoàng Thị D xác nhận còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng X khoản vay theo Hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần đối với khách hàng là cá nhân) số: 0226/2018/HĐTD2/BVB028 ký ngày 29/03/2018 tổng số tiền tạm tính đến ngày 06/5/2024 là: 700.013.470 đồng, trong đó, nợ gốc là 345,040,000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 165,187,846 đồng; Nợ lãi quá hạn: 132,176,637 đồng; Nợ lãi chậm trả: 57,608,987 đồng.

* Hai bên thống nhất lộ trình thanh toán như sau:

- Chậm nhất đến ngày 16/5/2024, ông Lê Văn H và bà Hoàng Thị D sẽ thanh toán cho Ngân hàng X toàn bộ nợ gốc 345,040,000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 30/11/2024, ông Lê Văn H, bà Hoàng Thị D sẽ thanh toán cho Ngân hàng X toàn bộ số tiền lãi tạm tính đến ngày 06/5/2024 là: 354.973.470đ, trong đó lãi trong hạn 165,187,846 đồng, lãi quá hạn 132,176,637 đồng; lãi chậm trả 57,608,987 đồng.

Nếu ông H, bà D vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào nêu trên thì Ngân hàng X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 505 (Tách từ thửa 146), tờ bản đồ số: 04, tỷ lệ: 1/1000 xã C, địa chỉ thửa đất: Thôn M, xã C, huyện T O, thành phố Hà Nội. Theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BK 662495, số vào sổ cấp GCN: CH 00109/LC-TO do UBND huyện T O, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/04/2013 cho ông Lê Văn H. Tài sản bảo đảm đã được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 561/2018/Quyển số 02-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/03/2018 giữa ông Lê Văn H với Ngân hàng X – Chi nhánh Sở Giao Dịch lập tại Văn phòng Công chứng Quốc Dân – Thành phố Hà Nội và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày 07/5/2024, ông H, bà D còn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng X số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng (cho vay từng lần đối với khách hàng là cá nhân) số: 0226/2018/HĐTD2/BVB028 ký ngày 29/03/2018 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông Lê Văn H và bà Hoàng Thị D tại Ngân hàng X, thì ông Lê Văn H, bà Hoàng Thị D vẫn tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng X. Nếu *tài sản phát mại vượt quá số tiền phải trả thì Ngân hàng phải trả lại cho ông H bà D.*

3. Về án phí: Ông H bà D tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 16.000.269đ. Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.900.000đ tại BL số 0020633 ngày 02.02.2024.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T O;
- Chi cục T.H.A huyện T O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai